UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 05 tháng 11 năm 2026

BẢNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý
Quyết định của UBND tỉnh ban hành quy định tiêu chí về hạ tầng kỹ thuật của trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

STT	Ý KIẾN THAM GIA	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
I	**Sở Tư pháp**	
1	Đối với dự thảo Quyết định:	
a	- Tại phần căn cứ ban hành văn bản, đề nghị chỉnh sửa lại căn cứ ban hành thành "*Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15*" cho chính xác. Đồng thời, khi trình bày các văn bản quy phạm pháp luật tại phần căn cứ ban hành văn bản đề nghị thực hiện theo đúng quy định tại điểm đ khoản 1 Tiểu mục III Mục 1 của Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP "*...Khi trình bày tên văn bản quy phạm pháp luật trong phần căn cứ phải ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản, tên cơ quan ban hành và tên gọi của văn bản*" **(không trình bày ngày, tháng, năm ban hành)**. Bên cạnh đó, đề nghị xem xét sự cần thiết phải căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP để phù hợp với nội dung quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP "*Căn cứ ban hành văn bản bao gồm văn bản quy phạm pháp luật quy định **thẩm quyền, chức năng** của cơ quan ban hành văn bản đó và văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn quy định **nội dung, cơ sở** để ban hành văn bản*".	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Quyết định
b	- Đề nghị bổ sung tên của Điều 2, Điều 3 dự thảo để phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 63 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP "*Phần, chương, mục, tiểu mục, **điều trong văn bản phải có tên***".	
c	- Tại phần nơi nhận văn bản, đề nghị căn cứ quy định tại điểm b khoản 8 Tiểu mục II Mục 1 của Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP để bổ sung các cơ quan, tổ chức, cá nhân nhận văn bản đảm bảo đầy đủ.	

	Đồng thời, chỉnh sửa nơi nhận "*Như Điều 4*" thành "*Như Điều 3*" bởi vì dự thảo Quyết định không có Điều 4.	
2	Đối với dự thảo Quy định ban hành kèm theo:	
	- Dưới tên dự thảo Quy định, đề nghị trình bày như sau để thống nhất với Mẫu số 20 của Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP "*(Ban hành kèm theo Quyết định số .../2026/QĐ-UBND)*".	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Quy định ban hành kèm theo
a	- Phạm vi điều chỉnh dự kiến tại Điều 1 dự thảo đề nghị chỉnh sửa như sau cho phù hợp "***Quy định này*** *quy định chi tiết tiêu chí về hạ tầng kỹ thuật của trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh...*"; đồng thời, xem xét, loại bỏ cụm từ "*làm cơ sở để cơ quan có thẩm quyền tổ chức thực hiện việc đánh giá, công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh trên theo quy định tại Nghị định số 268/2025/NĐ-CP*", bởi vì nội dung nêu trên là không cần thiết và mục đích của việc quy định chi tiết tiêu chí về hạ tầng kỹ thuật của trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh không chỉ làm cơ sở để cơ quan có thẩm quyền tổ chức thực hiện việc đánh giá, công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh, mà còn nhằm thực hiện mục đích khác như tổ chức có yêu cầu công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo gửi hồ sơ đề nghị công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh; cơ quan quản lý nhà nước quản lý hoạt động của trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh sau khi được công nhận.	
b	- Đề nghị cơ quan soạn thảo căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 63 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP để bố cục Điều 2 dự thảo cho đúng quy định "*...từng điều được bố cục thành* ***các khoản hoặc không có khoản***".	
c	- Đối với tiêu chí 1.1 đến 1.6, các yêu cầu được quy định cụ thể về diện tích tối thiểu, số lượng sức chứa, số lượng vị trí... Theo hướng dẫn tại mục I và điểm 3 mục II Khung tiêu chí ban hành kèm theo Công văn số 923/ĐMST-ĐM ngày 26/5/2026 của Cục Đổi mới sáng tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn xây dựng và ban hành tiêu chí về hạ tầng kỹ thuật của trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh "*... các chỉ số bảo đảm tính mở, linh hoạt, phù hợp, gắn kết với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, điều kiện thực tiễn, tiềm năng, lợi thế cạnh tranh và định hướng ưu tiên của địa phương...*"; "*Việc định lượng (nếu có) các chỉ số cụ thể thuộc Tiêu chí về hạ tầng kỹ thuật của trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh phải bảo đảm tính khả thi, phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tế tiềm năng, lợi thế cạnh tranh, định hướng ưu tiên của từng địa phương*". Do đó, đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ thuyết minh các	Tiếp thu, rà soát và chỉnh sửa dự thảo Quy định ban hành kèm theo cùng với góp ý có liên quan của Sở Xây dựng

	nội dung định lượng nêu trên (cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn), bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, quy mô hoạt động của trung tâm và bảo đảm tính khả thi trong thực tiễn thi hành.	
d	- Tổng diện tích tối thiểu của các tiêu chí 1.1 đến 1.6 khoảng 914 m²; các tiêu chí này được cơ quan soạn thảo xây dựng theo hướng diện tích tối thiểu của **từng hạng mục** là không linh hoạt. Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, chỉnh sửa lại theo hướng là diện tích tích hợp của không gian đa chức năng, sử dụng chung theo thời gian, nhiệm vụ phát sinh (ví dụ: không gian hội thảo có thể sử dụng làm không gian trình diễn, trưng bày, giới thiệu sản phẩm, công nghệ) để sử dụng công năng linh hoạt nhằm tối ưu hóa diện tích mặt bằng.	
đ	- Tiêu chí 2.1 quy định bảo đảm kết nối Internet tốc độ cao với băng thông tối thiểu 1 Gbps và khả năng mở rộng lên 10 Gbps, có nghĩa là vừa quy định tốc độ sàn, vừa quy định tốc độ trần. Tuy nhiên, để không giới hạn việc đầu tư hạ tầng băng thông rộng ở mức cao hơn và bảo đảm tiêu chí không bị lạc hậu, đề nghị xem xét chỉ quy định tốc độ cao với băng thông tối thiểu.	
e	- Các tiêu chí 1.7, 2.14, 3.4, 3.5 được xác định là "nếu có", "nếu cần", nhưng các tiêu chí 1.7, 3.4, 3.5 thì "khuyến khích" mà tiêu chí 2.14 thì "có". Đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ việc áp dụng đối với các tiêu chí được xác định là "nếu có", "nếu cần", "khuyến khích" (tiêu chí bắt buộc hay không bắt buộc).	Tiếp thu, giải trình và điều chỉnh như sau: - Theo Công văn số 923/ĐMST-ĐM thì các nội dung Khung tiêu chí về hạ tầng kỹ thuật của trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh do Cục Đổi mới sáng tạo đề xuất chỉ mang tính tham khảo, nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình tham mưu, xây dựng. Ngoài ra, riêng đối với các tiêu chí 1.7, 2.14, 3.4, 3.5, 3.8 chỉ mang tính chất khuyến khích không bắt buộc. Do vậy, để đảm bảo "khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế", cơ quan soạn thảo điều chỉnh bỏ các

		Tiêu chí này.
ê	- Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP không quy định footnote thuộc thành phần ngôn ngữ, thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật. Tuy nhiên, tại tiêu chí 3.1, 3.2 trình bày 02 footnote: (i) Bao gồm danh mục các trang thiết bị cho mục đích thử nghiệm theo ngành, lĩnh vực; (ii) Bao gồm danh mục các trang thiết bị cho mục đích thí nghiệm theo ngành, lĩnh vực. Đề nghị cơ quan soạn thảo chuyển các nội dung nêu trên vào nội dung chính của dự thảo	Tiếp thu, chuyển các nội dung trình bày footnote vào nội dung chính của dự thảo Quy định ban hành kèm theo
II	**Sở Xây dựng**	
1	Về nội hàm thuật ngữ "hạ tầng kỹ thuật": Theo pháp luật về xây dựng và quy hoạch, "hạ tầng kỹ thuật" là hệ thống công trình giao thông, cấp nước, thoát nước, cấp điện, chiếu sáng, thông tin liên lạc, thu gom và xử lý chất thải… Trong khi đó, "hạ tầng kỹ thuật của trung tâm đổi mới sáng tạo" tại khoản 3 Điều 40 Nghị định số 268/2025/NĐ-CP và Khung tiêu chí của Cục Đổi mới sáng tạo được hiểu theo cách tiếp cận tổng hợp, gồm không gian làm việc và kết nối, hạ tầng số và dữ liệu, tiện ích và dịch vụ dùng chung. Để tránh cách hiểu khác nhau khi áp dụng, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung nội dung giải thích từ ngữ (hoặc làm rõ tại Điều 1 Quy định) về phạm vi "hạ tầng kỹ thuật" được sử dụng trong Quy định này.	Tiếp thu, bổ sung Điều 1 dự thảo Quy định ban hành kèm theo cụm từ "Phạm vi "hạ tầng kỹ thuật" được sử dụng trong Quy định này là hệ thống công trình, gồm: không gian làm việc và kết nối, hạ tầng số và dữ liệu, tiện ích và dịch vụ dùng chung"
2	Về điều kiện đối với công trình xây dựng nơi bố trí trung tâm: Nhóm tiêu chí I mới quy định diện tích các không gian chức năng, chưa có yêu cầu đối với công trình xây dựng nơi bố trí trung tâm, trong khi trung tâm là nơi tập trung đông người (hội trường từ 100 chỗ trở lên, khu làm việc chung, khu ươm tạo, trưng bày). Đề nghị bổ sung một tiêu chí chung tại Nhóm I với các yêu cầu tối thiểu sau: - Công trình (hoặc phần diện tích công trình) bố trí trung tâm được sử dụng hợp pháp (thuộc sở hữu hoặc thuê, mượn có thời hạn phù hợp); có hồ sơ pháp lý về xây dựng theo quy định (giấy phép xây dựng hoặc thuộc trường hợp được miễn giấy phép; đã được nghiệm thu đưa vào sử dụng) theo Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn; - Bảo đảm an toàn công trình trong quá trình khai thác, sử dụng; đáp ứng yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy theo Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15 và QCVN 06:2022/BXD về an toàn cháy	Tiếp thu, bổ sung yêu cầu chung Nhóm tiêu chí I Điều 3 dự thảo Quy định ban hành kèm theo

	cho nhà và công trình; - Bảo đảm người khuyết tật tiếp cận, sử dụng theo QCVN 10:2024/BXD; - Trường hợp cải tạo, sửa chữa, chuyển đổi công năng công trình hiện có để bố trí trung tâm thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng. Đồng thời, đề nghị quy định rõ tài liệu chứng minh các điều kiện nêu trên trong hồ sơ đề nghị công nhận (bản vẽ mặt bằng bố trí công năng, giấy tờ pháp lý về công trình, văn bản nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy…) để cơ quan thẩm định có căn cứ đánh giá.	
3	Về các chỉ tiêu định lượng diện tích (Nhóm tiêu chí I):	
a	Các khái niệm "diện tích mặt bằng", "diện tích làm việc", "diện tích" và "diện tích sử dụng" đang được dùng chưa thống nhất giữa các tiêu chí 1.1 đến 1.6. Đề nghị thống nhất một khái niệm và nêu rõ cách xác định (ví dụ: diện tích sử dụng tính theo kích thước thông thủy của phòng/không gian, không bao gồm diện tích tường, cột, hành lang, cầu thang, khu vệ sinh và phòng kỹ thuật) để thuận lợi cho việc kiểm tra, đối chiếu với hồ sơ bản vẽ và hiện trạng.	Tiếp thu, thống nhất sử dụng cụm từ "diện tích sử dụng" từ Tiêu chí 1.1 đến 1.6
b	Bản so sánh, thuyết minh chưa nêu cơ sở xác định các trị số định lượng (10 m²/người và tối thiểu 15 người; hội trường ≥ 180 m² cho 100 chỗ; phòng hội thảo chuyên đề ≥ 54 m²; không gian tư vấn ≥ 50 m²; khu làm việc chung ≥ 250 m²; không gian trưng bày ≥ 80 m²; không gian ươm tạo ≥ 150 m²). Đề nghị bổ sung thuyết minh căn cứ, có tham chiếu các tiêu chuẩn thiết kế liên quan (như TCVN 4601:2012 Công sở cơ quan hành chính nhà nước - Yêu cầu thiết kế) và tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp tại Nghị định số 155/2025/NĐ-CP đối với trường hợp trung tâm sử dụng tài sản công, nhằm bảo đảm không vênh với quy định hiện hành. Riêng diện tích hội trường, đề nghị làm rõ đã bao gồm sân khấu, lối đi hay chưa.	Tiếp thu, rà soát và bổ sung vào Bản so sánh, thuyết minh
c	Tổng diện tích tối thiểu của các không gian chức năng theo dự thảo khoảng 914 m² (150 + 180 + 54 + 50 + 250 + 80 + 150), chưa kể diện tích giao thông, phụ trợ, kỹ thuật; do đó diện tích sàn công trình thực tế cần bố trí sẽ lớn hơn đáng kể. Đề nghị cơ quan soạn thảo đánh giá khả năng đáp ứng của các cơ sở hiện có trên địa bàn tỉnh (bao gồm khu vực phía Tây tỉnh) để bảo đảm yêu cầu "khả thi, phù hợp với	Tiếp thu, rà soát, tính toán và cân đối lại để đảm bảo "khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế"

	điều kiện thực tế" theo mục II.3 Khung tiêu chí của Cục Đổi mới sáng tạo.	
d	Tiêu chí 1.4 cho phép khu làm việc chung "được bố trí tập trung hoặc tích hợp, khai thác linh hoạt từ các không gian chức năng" như khu ươm tạo, không gian tư vấn, hội thảo, trưng bày. Quy định này có thể dẫn đến việc tính trùng diện tích giữa các tiêu chí. Đề nghị làm rõ việc có hay không được tính trùng diện tích; trường hợp cho phép thì cần quy định tổng diện tích tối thiểu của toàn bộ các không gian chức năng.	Khu làm việc chung là nơi diễn ra các hoạt động kết nối và hợp tác giữa các chủ thể trong hệ sinh thái đổi mới sáng tạo (doanh nghiệp, nhà khoa học, chuyên gia tư vấn,….). Để rõ hơn, cơ quan soạn thảo biên tập lại yêu cầu của Tiêu chí 1.4 theo hướng gọn, rõ.
đ	Tiêu chí 1.2.2 quy định "Sức chứa đến 30 người" là giới hạn trên, chưa phù hợp với tính chất tiêu chí tối thiểu; đề nghị sửa thành "sức chứa từ 30 người trở lên". Tiêu chí 1.1 quy định "quy mô tối thiểu 15 người làm việc thường xuyên" mang tính chất tiêu chí về nhân sự; đề nghị diễn đạt lại theo hướng hạ tầng, ví dụ: "bố trí đủ chỗ làm việc cho tối thiểu 15 người, diện tích tối thiểu 10 m²/chỗ làm việc".	- Tiếp thu điểm c khoản 3 và để đảm bảo "khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế", cơ quan soạn thảo điều chỉnh bỏ Tiêu chí này - Tiếp thu, chỉnh sửa Tiêu chí 1.1
e	Nhóm tiêu chí về không gian làm việc và kết nối đối với quy định *"diện tích làm việc **tối thiểu** 10m²/người"*, đề nghị cần nghiên cứu nội dung quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp tại Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025 (*được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 369/2026/NĐ-CP ngày 25/9/2026*) của Chính phủ, làm cơ sở đề xuất quy mô diện tích làm việc **tối đa** phù hợp với vị trí, chức danh làm việc của trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh đảm bảo theo quy định.	Tiếp thu và áp dụng Nghị định số 155/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025 (*được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 369/2026/NĐ-CP ngày 25/9/2026*) của Chính phủ tại các tiêu chí
4	Về tiêu chí 3.8 (tiện ích phụ trợ, hạ tầng xanh): Đề nghị bổ sung nội dung khuyến khích công trình áp dụng giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo QCVN 09:2017/BXD; đồng thời xem xét đưa các tiện ích thiết yếu như khu vệ sinh, chỗ để xe phù hợp với quy mô người sử dụng thành yêu cầu bắt buộc thay vì "khuyến khích", do đây là điều kiện tối thiểu để trung tâm vận hành.	Theo hướng dẫn tại Công văn số 923/ĐMST-ĐM, tiêu chí 3.8 chỉ mang tính chất khuyến khích không bắt buộc. Do vậy, để đảm bảo "khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế", cơ quan soạn thảo điều chỉnh bỏ Tiêu chí này như giải trình tương tự giải trình nội dung kiến nghị tại điểm e khoản 2 của Sở Tư

		pháp nêu trên.
III	**Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Quảng Ngãi**	
1	Để bảo đảm chất lượng, tính đầy đủ, đồng bộ và khả thi của dự thảo trước khi ban hành, đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ tiếp tục rà soát các quy định pháp luật có liên quan, đồng thời lấy ý kiến các sở, ngành, cơ quan, đơn vị và tổ chức có chuyên môn liên quan để hoàn thiện các tiêu chí về hạ tầng kỹ thuật, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế và yêu cầu phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức lấy ý kiến các dối tượng chịu sự tác động theo quy định tại Điều 49 Nghị định 78/2025/NĐ-CP
IV	**Trường CĐ Kon Tum**	
1	Tiêu chí 3.1 Dự thảo quy định tiêu chí về phòng thí nghiệm dùng chung, cho phép đáp ứng tiêu chí thông qua thỏa thuận hợp tác với "cơ sở giáo dục đại học, viện nghiên cứu, tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp". Đề nghị bổ sung đối tượng là cơ sở giáo dục nghề nghiệp.	Tiếp thu và bổ sung cụm từ "giáo dục nghề nghiệp" vào Tiêu chí 3.1 Quy định ban hành kèm theo
2	Chú thích 1, 2 tại Tiêu chí 3.1 và 3.2 yêu cầu "danh mục trang thiết bị theo ngành, lĩnh vực" nhưng Dự thảo chưa có danh mục; đề nghị ban hành danh mục trang thiết bị tối thiểu theo ngành, lĩnh vực làm căn cứ xác định mức độ đáp ứng tiêu chí.	Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu và ghi nhận ý kiến để đề xuất lên cấp có thẩm quyền xem xét.
3	Về phân loại tiêu chí bắt buộc, khuyến khích và cách đánh giá (toàn bộ Phụ lục): Bản thuyết minh nêu "phân định rõ các tiêu chí bắt buộc và tiêu chí khuyến khích", nhưng bảng tiêu chí không có cột phân loại; chỉ một số tiêu chí ghi "khuyến khích" hoặc "nếu có", nhiều tiêu chí khác (ví dụ các tiêu chí 2.10, 2.11, 3.8) chưa có chuẩn đo cụ thể. Dự thảo cũng chưa quy định thế nào là "đạt" về hạ tầng kỹ thuật (đáp ứng toàn bộ tiêu chí bắt buộc hay tối thiểu số tiêu chí).	Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Quy định ban hành kèm theo cùng với góp ý có liên quan của Sở Tư pháp và Sở Xây dựng.
V	**Trung tâm Chuyển đổi số và Đổi mới sáng tạo**	
1	Tại Điều 3 của Dự thảo Quy định, Bảng tiêu chí về hạ tầng kỹ thuật: Căn cứ khoản 1, Điều 30 và điểm i, khoản 2, Điều 29, Nghị định số 268/2025/NĐ-CP, đề nghị bổ sung vào các tiêu chí sau: - Tiêu chí "2.4. Triển khai cơ sở dữ liệu phục vụ đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo": đề nghị bổ sung một số cơ sở dữ liệu cần thiết cho hoạt động của Trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh, gồm: "cơ sở dữ liệu cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, cơ sở dữ liệu Dự án và ý	Giữ nguyên dự thảo quy định. Lý do: Các nội dung đề xuất đã được quy định tại: - Điểm i khoản 2 Điều 29, Nghị định số 268/2025/NĐ-CP, quy định hoạt động chính của tổ chức đề nghị công nhận

	tưởng khởi nghiệp sáng tạo". - Tiêu chí "2.10. Các nền tảng số dùng chung đã triển khai": đề nghị bổ sung "Có hệ thống thông tin phục vụ hoạt động đổi mới sáng tạo và chuyển giao công nghệ".	trung tâm đổi mới sáng tạo. - Khoản 1, Điều 30, quy định tiêu chí về loại hình và hoạt động chính hoạt động chính của tổ chức đề nghị công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo.
2	Đề xuất bổ sung cột "Phân loại" trong Bảng tiêu chí về hạ tầng kỹ thuật để phân các tiêu chí thành 02 loại là "bắt buộc" và "khuyến khích" để thuận lợi hơn trong quá trình xét duyệt, công nhận. (Các tiêu chí 3.4, 3.5, 3.8 đang là loại "khuyến khích").	Tiếp thu, rà soát và chỉnh sửa dự thảo Quy định ban hành kèm theo cùng với góp ý có liên quan của Sở Tư pháp, Sở Xây dựng và Trường CĐ Kon Tum.